

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 437/2020/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: anh **Nguyễn Hoàng M** – sinh năm: 1979
- Bị đơn: chị **Lê Thị Ngọc T** – sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: ấp T, xã H, huyện V, Tỉnh L

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hoàng M và chị Lê Thị Ngọc T.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng M và chị Lê Thị Ngọc T thống nhất xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hoàng M và chị Lê Thị Ngọc T thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả của vợ chồng: Anh Nguyễn Hoàng M và chị Lê Thị Ngọc T thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Hoàng M tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn

đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số N⁰ 0008580 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hoàng M.

Chị Lê Thị Ngọc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Mỡn